

Bản án số: 583/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 19/6/2018

V/v ly hôn, nuôi con chung

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN**

*Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

*Thẩm phán, chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Minh Hòa*

*Các Hội thẩm nhân dân:*

**1. Ông Trần Ngọc Hòa**

**2. Bà Trương Thị Thu Hiền**

*Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Thế Nữ Diệu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Vinh - Kiểm sát viên*

Ngày 19 tháng 6 năm 2018 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 202/2017/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2018 tranh chấp về việc “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 38/2018/QĐST-KDTM ngày 12/6/2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Chị Đàm My N.** Sinh năm: 1989

Địa chỉ: 219 đường P., Tp. Q., tỉnh Bình Định

Bị đơn: **Anh Đỗ Anh M.** Sinh năm: 1985

HKTT: 181 đường V, Tp. Q., tỉnh Bình Định

Tạm trú: 128 đường V, Tp. Q., tỉnh Bình Định

*Tại phiên tòa hôm nay, Nguyên đơn, chị Đàm My N. có mặt; Bị đơn, anh Đỗ Anh M. vắng mặt lần thứ 2 không có lý do (Tòa án đã tổng đạt Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ).*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\* Trong đơn khởi kiện ngày 21/11/2017 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, Nguyên đơn, chị**

**Đàm My N. trình bày:**

Chị và anh Đỗ Anh M. có tìm hiểu và đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND phường P., Tp. Q., tỉnh Bình Định vào ngày 27/6/2013. Kể từ ngày kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc bình thường, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống. Anh M. không lo làm ăn, thường xuyên gây ra nợ nần, không chăm lo cho gia đình. Vợ chồng đã ly thân hơn 02 năm, không ai quan tâm đến ai nữa. Nay chị thấy tình cảm không còn nên xin được ly hôn với anh M. để ổn định cuộc sống.

Về con chung: vợ chồng có 01 con chung tên Đỗ Hoàng H., sinh ngày 06/7/2013 hiện đang sống chung với chị, sức khỏe cháu bình thường. Nếu ly hôn chị xin được nuôi con và không yêu cầu anh M. cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay anh M. vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

***Tại phiên tòa, đại diện VKSND Tp. Quy Nhơn phát biểu ý kiến:***

- Về tố tụng: Thẩm phán, HĐXX và thư ký chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Quan điểm về việc giải quyết vụ án: đại diện VKSND thành phố Quy Nhơn đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Đàm My N. và anh Đỗ Anh M. tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 27/6/2013 tại UBND phường P., TP. Q. tỉnh Bình Định, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc bình thường, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, chị đã nhiều lần khuyên răn nhưng anh M. ham chơi cờ bạc khiến chị phải lo trả nợ nhiều lần, vợ chồng chị đã ly thân hơn 02 năm. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn anh M. để ổn định cuộc sống.

Trong quá trình giải quyết vụ án, mặc dù Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng anh M. không đến Tòa khai báo và làm việc. Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù đã được HĐXX động viên, hòa giải nhưng chị N. vẫn cương quyết xin ly hôn, vợ chồng anh chị đã ly thân hơn 02 năm, không ai quan tâm đến ai nữa. Như vậy, mâu thuẫn của vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên HĐXX chấp nhận đơn xin ly hôn của chị N.

[2] Về con chung: Trong quá trình làm việc cũng như tại phiên tòa hôm nay, chị N. xin được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là Đỗ Hoàng H., sinh ngày 06/7/2013. Xét thấy hiện nay cháu H. còn nhỏ tuổi, hiện nay đang sống chung với chị nên giao cho chị N. tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Trong quá trình giải quyết vụ án chị N. không yêu cầu cấp dưỡng nên HĐXX không xem xét.

[3] Về tài sản chung: Trong quá trình giải quyết vụ án các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí HNGĐ sơ thẩm: Chị Đàm My N. phải chịu 300.000đ nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo Biên lai số 0006078 ngày 14/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn, chị N. đã nộp đủ án phí.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện VKSND thành phố Quy Nhơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án là chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn cũng phù hợp với nhận định của HĐXX.

***Vì các lý trên;***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

-Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 36 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự

-Áp dụng các Điều 51, 56, 58 Luật Hôn nhân gia đình

-Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14.

### **Tuyên xử:**

1- Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đàm My N.. Chị Đàm My N. được ly hôn anh Đỗ Anh M.

2 - Về con chung:

+ Chị Đàm My N. được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là cháu Đỗ Hoàng H., sinh ngày 06/7/2013.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Đỗ Anh M. đến khi các bên có yêu cầu

*Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên đều có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.*

*Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không bên nào được ngăn cản.*

3 – Về tài sản chung: Đương sự không yêu cầu, HĐXX không xem xét.

4 - Về án phí HNGĐST: Chị Đàm My N. phải chịu 300.000đ nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo Biên lai số 0006078 ngày

14/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn, chị My N. đã nộp đủ án phí.

5- Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/6/2018). Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- VKSNDTP Quy Nhơn
- CC THA Tp. Quy Nhơn
- UBND phường P., Tp. Q.

(Giấy CNKH số 61 ngày 27/6/2013)

- Các đương sự
- Lưu hồ sơ.

***Văn Thị Minh Hòa***